

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THƯỜNG TÍN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 57/2019/QĐST - HNGĐ

Th- ờng Tín, ngày 22 tháng 3 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 45/2019/TLST/HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị Văn Thị T, sinh năm 1993

Địa chỉ: thôn Vĩnh Lộc, xã Thư Phú, huyện Thường Tín, TP Hà Nội.

Bị đơn: Anh Lương Đình Ngọc, sinh năm 1989

Địa chỉ: thôn Vĩnh Lộc, xã Thư Phú, huyện Thường Tín, TP Hà Nội.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 3 năm 2019 về việc các đ- ơng sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận đ- ợc với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về hôn nhân và gia đình thụ lý số: 45/2019/TLST/HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Văn Thị T và anh Lương Đình Ngọc.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đ- ơng sự cụ thể nh- sau:

- Về quan hệ vợ chồng: Chị Văn Thị T và anh Lương Đình Ngọc thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Văn Thị T, anh Lương Đình Ngọc có 02 con chung là Lương Gia Bảo, sinh ngày 04/11/2013 và Lương Gia Linh, sinh ngày 09/12/2015. Chị T, anh Ngọc thỏa thuận giao cháu Lương Gia Bảo cho anh Ngọc tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi trưởng thành; giao cháu Lương Gia Linh cho chị T tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi trưởng thành. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho chị T cho đến khi có yêu cầu mới hoặc đến khi có sự thay đổi theo quy định của pháp luật. Anh Ngọc tự nguyện cấp dưỡng nuôi cháu Linh cùng chị T số tiền 3.000.000 (ba triệu) đồng/tháng kể từ tháng 03/2019 cho đến khi cháu Linh đủ 18 tuổi. Chị T, anh Ngọc có quyền đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa giải quyết.

- Về án phí: Chị Văn Thị T tự nguyện nộp 150.000 (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, 150.000 (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung nhưng đ-ợc trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) chị T đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AB/2015/0007142 ngày 28/02/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Th-ờng Tín.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ-ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP.Hà Nội
- VKSND huyện
- Chi cục Thi hành án.
- Các đ-ơng sự.
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn
- L- u hồ sơ

THẨM PHÁN

Phạm Thị Tuyết Nhung